

TRUNG TÂM GDNN-GDTX DƯƠNG KINH

TỔ: GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

Họ và tên : Vũ Thị Hồng Nhung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

MÔN HỌC: SINH HỌC 10, 11, 12

Năm học 2024 - 2025

I. Kế hoạch dạy học:

*** Các căn cứ để xây dựng kế hoạch:**

- Thông tư 12/2023/TT-BGDĐT ban hành Chương trình GDTX cấp THPT;
- Thông tư 36/2021/TT-BGDĐT ban hành Chương trình GDTX cấp THCS;
- Thông tư 43/2021/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học viên theo học chương trình GDTX cấp THCS, THPT;
- Công văn 627/BGDĐT-GDTX ngày 28/02/2022 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDTX cấp THCS;
- Công văn 4028/BGDĐT-GDTX ngày 23/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT.

1. Sinh học 11:

1.1. Kế hoạch:

ST T	Bài học	Số tiết	Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
Chương 1: Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở sinh vật (29 tiết)					
1	Bài 1: Khái quát về trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng trong sinh giới	1 (1)	Tuần 1	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
2	Bài 2: Trao đổi nước và khoáng ở thực vật	3 (2-4)	Tuần 1,2	Máy tính, máy chiếu	Lớp học

3	Bài 3: Thực hành: Trao đổi nước và khoáng ở thực vật	2 (5,6)	Tuần 3	Máy tính, máy chiếu Dụng cụ: Lam kính, ống nghiệm, cốc thuỷ tinh 100 mL, chậu trồng cây. Kim mũi mác, kẹp (gỗ, nhựa), giấy thấm, dao lam, giá ống nghiệm. Kính hiển vi. Hoá chất: Dung dịch màu thực phẩm, xanh methylene,..., Dung dịch cobalt chloride.. Mẫu vật: Cành có hoa màu trắng: hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền,..., Cây cảnh: dừa cạn, mười giờ, sứ quân tử,..., Cây có hệ rễ chùm hoàn chỉnh: ngô, cần tây,...	PTN
4	Bài 4: Quang hợp ở thực vật	3 (7-9)	Tuần 4,5	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
5	Bài 5: Thực hành: Quang hợp ở thực vật	1 (10)	Tuần 5	Dụng cụ: Kim mũi mác, lam kính, lamên, kính hiển vi có vật kính 10x và 40x, Bình tam giác, cốc thuỷ tinh, giấy sắc kí, ống eppendorf, bình sắc kí hình trụ có nắp đậy, ống mao dẫn chuyên dùng cho sắc kí, thước kẻ, bút chì. Giá thí nghiệm, panh, băng giấy đen, nước ấm (khoảng 40 °C), đĩa Petri, đèn cồn, ống nghiệm, cốc thuỷ tinh, que đóm, bật lửa/diêm. Hoá chất: Acetone 80%, dung môi dùng để	PTN

				chạy sắc kí là hỗn hợp petroleum ether và ethanol tỉ lệ 14 : 1. Còn 90%, dung dịch iodine. Mẫu vật: Cây rong mái chèo hoặc lá thài lài tía. Lá cây (các loại lá rau theo mùa: rau muống, rau ngót, rau cải, rau dền đỏ,...). Chậu cây khoai tây hoặc chậu cây khác (cây theo mùa), cành rong đuôi chó.	
6	Bài 6: Hô hấp ở thực vật	2 (11,12)	Tuần 6	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
7	Bài 7: Thực hành: Hô hấp ở thực vật	1 (13)	Tuần 7	Dụng cụ: Tủ sấy (nếu có), đĩa Petri, bông y tế hoặc giấy thấm, cốc thuỷ tinh, nước ấm (khoảng 40 °C), chuông thuỷ tinh. Hoá chất: Nước vôi trong. Mẫu vật: Một trong các loại hạt sau: đậu tương, đậu đen, đậu xanh, lạc, vừng.	PTN
8	Bài 8: Dinh dưỡng và tiêu hoá ở động vật	3 (14-16)	Tuần 7,8	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
9	Kiểm tra giữa kì I	1 (17)	Tuần 9	Đề kiểm tra, đáp án	Lớp học
10	Bài 9: Hô hấp ở động vật	3 (18-20)	Tuần 9,10	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
11	Bài 10: Tuần hoàn ở động vật	3 (21-23)	Tuần 11,12	Máy tính, máy chiếu	Lớp học

12	Bài 11: Thực hành: Một số thí nghiệm về hệ tuần hoàn	2 (24,25)	Tuần 12,13	Dụng cụ: Đồng hồ bấm giây, huyết áp kế điện tử, dụng cụ mổ (kéo, dao mổ, panh, kim chọc tuỷ), khay mổ, kim găm ếch, bông thấm nước, móc thuỷ tinh, chỉ, máy kích thích điện, nguồn điện 6 V, ống thông tim, cốc thuỷ tinh 250 mL. Hoá chất: Dung dịch sinh lí cho động vật biến nhiệt và dung dịch sinh lí có adrenalin nồng độ 1/50 000 hoặc 1/100 000. Mẫu vật: Ếch đồng còn sống.	PTN
13	Bài 12: Miễn dịch ở động vật	3 (26-28)	Tuần 13,14	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
14	Bài 13: Bài tiết và cân bằng nội môi	2 (29,30)	Tuần 15	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
Chương 2: Cảm ứng ở sinh vật (12 tiết)					
15	Bài 14: Khái quát về cảm ứng ở sinh vật	1 (31)	Tuần 16	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
16	Bài 15: Cảm ứng ở thực vật	2 (32,33)	Tuần 16,17	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
17	Bài 16: Thực hành: Cảm ứng ở thực vật	1 (34)	Tuần 17	Dụng cụ: Cốc nhựa hoặc chậu trồng cây trong suốt. Ống đong thuỷ tinh dung tích 250 mL. Giấy thấm vuông khổ to, băng dính. Tranh, ảnh, video về hiện tượng cảm ứng.	PTN

				Hoá chất: Phân bón hỗn hợp NPK hoặc các dạng phân đơn: phân đạm, phân lân, phân kali,... Cát, đất trồng cây. Mẫu vật: Hạt ngô. Hạt đậu xanh, đậu đen.	
18	Ôn tập cuối kì I	1 (35)	Tuần 18	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
19	Kiểm tra cuối kì I	1 (36)	Tuần 18	Đề kiểm tra, đáp án	Lớp học
20	Bài 17: Cảm ứng ở động vật	5 (37-41)	Tuần 19,20,21	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
21	Bài 18: Tập tính ở động vật	3 (42-44)	Tuần 21,22	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
Chương 3: Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật (13 tiết)					
22	Bài 19: Khái quát về sinh trưởng và phát triển ở sinh vật	1 (45)	Tuần 23	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
23	Bài 20: Sinh trưởng và phát triển ở thực vật	4 (46-49)	Tuần 23,24,25	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
24	Bài 21: Thực hành: Bấm ngọn, tỉa cành, tính tuổi cây	1 (50)	Tuần 25	Dụng cụ: Kéo cắt cành, thước dây, cân điện tử, cốc, ống đong, bút chì, giấy nhám. Hoá chất: a - NAA (a-naphthalene acetic acid). Mẫu vật: Cây rau ăn lá: rau muống, mùng tơi, rau đay,... có từ 3 – 4 đốt thân và chưa phân nhánh; Chậu cây cảnh nhỏ: chuối	PTN

				ngọc, hoa hồng,... có thân phân nhánh; Chậu cây vùng 25 ngày tuổi (12 – 20 chậu); Hình ảnh mặt cắt ngang miếng gỗ hoặc đoạn thân cây gỗ cắt ngang có vòng tuổi.	
25	Kiểm tra giữa kì II	1 (51)	Tuần 26	Đề kiểm tra, đáp án	Lớp học
26	Bài 22: Sinh trưởng và phát triển ở động vật	4 (52-55)	Tuần 26,27,28	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
27	Bài 23: Thực hành: Quan sát quá trình biến thái ở động vật	1 (56)	Tuần 28	Dụng cụ: Kính lúp, các đĩa đựng mẫu vật, panh. Mẫu vật: Sâu bướm, nhộng, bướm trưởng thành; nòng nọc, ếch trưởng thành.	PTN
Chương 4: Sinh sản ở sinh vật (10 tiết)					
28	Bài 24: Khái quát về sinh sản ở sinh vật	1 (57)	Tuần 29	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
29	Bài 25: Sinh sản ở thực vật	3 (58-60)	Tuần 29,30	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
30	Bài 26: Thực hành: Nhân giống bằng sinh sản sinh dưỡng và thụ phấn cho cây	1 (61)	Tuần 31	Máy tính, máy chiếu Dụng cụ: Dao, kéo cắt cành, kéo nhỏ và sắc, dây buộc. Mẫu vật: Một số loại cây theo mùa phù hợp để nhân giống vô tính như cây dâu tằm, hoa hồng,	PTN

				rau muống, rau ngót, dây khoai lang,... và giá thể trồng cây; Cây ngô đang ở giai đoạn ra hoa.	
31	Bài 27: Sinh sản ở động vật	4 (62-65)	Tuần 31,32,33	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
Chương 5: Mối quan hệ giữa các quá trình sinh lí trong cơ thể sinh vật và một số ngành nghề liên quan đến sinh học cơ thể					
32	Bài 28: Mối quan hệ giữa các quá trình sinh lí trong cơ thể sinh vật	1 (66)	Tuần 33	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
33	Ôn tập cuối kì II	1 (67)	Tuần 34	Máy tính, máy chiếu	Lớp học
34	Kiểm tra cuối kì II	1 (68)	Tuần 34	Đề kiểm tra, đáp án	Lớp học
35	Bài 29: Một số ngành nghề liên quan đến sinh học cơ thể	2 (69,70)	Tuần 35	Máy tính, máy chiếu	Lớp học

1.2. Chuyên đề lựa chọn: Không chọn

2. Sinh học 12:

2.1. Kế hoạch:

STT	Bài học	Số tiết	Thời điểm (tuần)	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
Phần bốn. DI TRUYỀN HỌC (32 tiết)					
Chương 1. DI TRUYỀN PHÂN TỬ					

1	Bài 1. DNA và cơ chế tái bản DNA	1	1	Máy tính, máy chiếu, mô hình cấu trúc phân tử DNA, video mô phỏng quá trình tái bản DNA, PHT.	Phòng học
2	Bài 2. Gene, quá trình truyền đạt thông tin di truyền và hệ gene	3	1, 2	Máy tính, máy chiếu, video mô phỏng quá trình phiên mã, dịch mã, PHT.	Phòng học
3	Bài 3. Điều hòa biểu hiện gene	2	3	Máy tính, máy chiếu, video mô phỏng cơ chế điều hòa biểu hiện gene, PHT.	Phòng học
4	Bài 4. Đột biến gene	2	4	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
5	Bài 5. Công nghệ di truyền	2	5	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
6	Bài 6. Thực hành tách chiết DNA	2	6	Gan gà, $\frac{1}{4}$ quả dứa tươi, 500ml nước rửa chén, 500ml cồn ethanol lạnh (70 - 95%), chày, cối sứ, ống nghiệm thủy tinh, giá đỡ ống nghiệm, giấy lọc và phễu lọc, que thủy tinh hoặc đũa tre	Phòng thực hành
Chương 2. DI TRUYỀN NHIỄM SẮC THỂ					
7	Bài 7. Cấu trúc và chức năng của nhiễm sắc thể	1	7	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
8	Bài 8. Học thuyết di truyền Mendel	2	7, 8	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
9	Bài 9. Mở rộng học thuyết Mendel	2	8, 9	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
10	KT giữa kì I	1	9	Ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề kiểm tra	Phòng học

11	Bài 10. Di truyền giới tính và di truyền liên kết với giới tính.	1	10	Máy tính, máy chiếu, PHT	- Phòng học
12	Bài 11. Liên kết gen và hoán vị gen	2	10, 11	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
13	Bài 12. Đột biến NST	3	11, 12	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
14	Bài 13. Di truyền học người và di truyền y học	2	13	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
15	Bài 14. Thực hành quan sát một số dạng đột biến NST	1	14	Máy tính, máy chiếu, kính hiển vi, tiêu bản cố định bộ NST bình thường và bất thường của tế bào châu châu, người, hình ảnh chất độc có khả năng gây đột biến	Phòng thực hành
Chương 3. MỞ RỘNG HỌC THUYẾT DI TRUYỀN NHIỄM SẮC THỂ					
16	Bài 15. Di truyền gene ngoài nhân	1	14	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
17	Bài 16. Tương tác giữa kiểu gene với môi trường và thành tựu chọn giống	2	15	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
18	Bài 17. Thực hành: Thí nghiệm về thường biến ở cây trồng	1	16	Xẻng, bình tưới nước, phân hữu cơ sinh học, phân NPK, rau muống hoặc rau ngót, hoặc rau khoai lang, ...	Phòng thực hành
Chương 4. DI TRUYỀN QUẦN THỂ					
19	Bài 18. Di truyền quần thể	2	16, 17	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
20	Ôn tập cuối kì I	1	17	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học

21	KT học kì I	1	18	Ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề kiểm tra	Phòng học
Phần năm. TIỀN HOÁ (14 tiết) Chương 5. BẢNG CHỨNG VÀ CÁC HỌC THUYẾT TIỀN HOÁ					
22	Bài 19. Các bằng chứng tiến hóa	2	18, 19	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
23	Bài 20. Quan niệm của Darwin về chọn lọc tự nhiên và hình thành loài	2	19, 20	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
24	Bài 21. Học thuyết tiến hóa tổng hợp và hiện đại	5	20, 21, 22	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
25	Bài 22. Tiến hóa lớn và quá trình phát sinh chủng loại	5	23, 24, 25	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
Phần sáu. SINH THÁI HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG (18 tiết) Chương 6. MÔI TRƯỜNG VÀ SINH THÁI HỌC QUẦN THỂ					
26	Bài 23. Môi trường và các nhân tố sinh thái	1	25	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
27	Bài 24. Sinh thái học quần thể	2	26	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
28	KT giữa kì II	1	27	Ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề kiểm tra	Phòng học
29	Bài 25. Thực hành: Xác định một số đặc trưng của quần thể	1	27	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng thực hành

Chương 7. SINH THÁI HỌC QUẦN XÃ					
30	Bài 26. Quần xã sinh vật	2	28	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
31	Bài 27. Thực hành: Tìm hiểu cấu trúc dinh dưỡng của quần xã trong tự nhiên	1	29	Cuốc, xẻng, thước dây, dây nilon, cọc tre.	Phòng thực hành
32	Bài 28. Hệ sinh thái	1	29	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
29	Bài 29. Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng trong hệ sinh thái	2	30	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
30	Bài 30. Diễn thế sinh thái	1	31	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
30, 31	Bài 31. Sinh quyển, khu sinh học và chu trình sinh- địa- hóa	2	31, 32	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
31	Bài 32. Thực hành: Thiết kế một hệ sinh thái nhân tạo	1	32	Thước dây, xẻng, cuốc, máy ảnh hoặc điện thoại các chức năng chụp ảnh, máy tính, giấy bút ghi kết quả điều tra.	Phòng thực hành
Chương 8. SINH THÁI HỌC PHỤC HỒI, BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG					
32	Bài 33. Sinh thái học phục hồi và bảo tồn đa dạng sinh vật	1	33	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
33	Ôn tập cuối kì	1	33	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
34	KT cuối HK2	1	34	Ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề kiểm tra	Phòng học
35	Bài 34. Phát triển bền vững	2	34, 35	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học

36	Bài 35. Dự án tìm hiểu thực trạng bảo tồn sinh thái tại địa phương và đề xuất giải pháp bảo tồn	1	35	Máy tính, máy chiếu, PHT	Phòng học
----	---	---	----	--------------------------	-----------

2.2. Chuyên đề lựa chọn: Không chọn

II. NHIỆM VỤ KHÁC:

1. Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn:

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường
- Sinh hoạt chuyên môn của tổ theo định kì hằng tháng theo mô hình nghiên cứu bài học.

2. Bồi dưỡng học sinh giỏi (nếu có)

Dương Kinh, ngày 26 tháng 8 năm 2024

GIÁM ĐỐC

TỔ TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP

Lưu Thị Thuận

Đặng Thị Hảo

Vũ Thị Hồng Nhung